

## HỢP ĐỒNG TƯ VẤN

Số 2052650/BCA

HỢP ĐỒNG TƯ VẤN (“Hợp Đồng”) được lập ngày 04/07/2023 bởi và giữa:

**EIB ASIA COMPANY LIMITED**, pháp nhân được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam trong lĩnh vực dịch vụ tư vấn theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0316476405, do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/09/2020, được sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm

Mã số thuế: 0316476405

Địa chỉ: Tầng 1, Số 87A Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: 0704967630

Email: hotro@takomo.vn

Đại diện bởi: ông Marsel Zilyaev

Chức vụ: Giám đốc

(Sau đây gọi là “**BÊN TƯ VẤN**”)

**VÀ**

Công dân nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (cá nhân):

Ông/Bà: LÊ ĐOÀN THÚY VY,

CMND/CCCD số:225810165,

Ngày sinh : 04/07/1997,

Hộ khẩu thường trú/địa chỉ hiện nay:Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh, 11, Xóm Đất, 124/2C,

Số điện thoại: 085 374 9779,

Email: ldtvy.pct1997@gmail.com,

Số tài khoản ngân hàng: 0010151550806,

Tên tài khoản ngân hàng: MB.

(Sau đây gọi là “**KHÁCH HÀNG**”)

Trong Hợp Đồng này, **BÊN TƯ VẤN** và **KHÁCH HÀNG** được gọi riêng là “**Bên**” và gọi chung là “**Các Bên**”.

### **XÉT RẰNG**

1. **KHÁCH HÀNG** có nhu cầu sử dụng dịch vụ tư vấn;
2. **BÊN TƯ VẤN** đã đăng ký hoạt động dịch vụ tư vấn mà **KHÁCH HÀNG** yêu cầu,

Nay, do đó, **KHÁCH HÀNG** và **BÊN TƯ VẤN** đồng ý giao kết Hợp Đồng này theo các điều khoản sau đây:

### **ĐIỀU 1. HỢP ĐỒNG**

Hợp Đồng này bao gồm ba phần cấu thành như sau:

- (a) Các điều khoản và điều kiện cụ thể như được quy định trong Hợp Đồng này;
- (b) Mẫu đăng ký (sau đây được gọi là “Đơn đề nghị”) - phần riêng của Hợp Đồng chứa dữ liệu cá nhân của **KHÁCH HÀNG** và các thông số về sản phẩm tài chính mà **KHÁCH HÀNG**

muốn yêu cầu dịch vụ tư vấn từ BÊN TƯ VẤN do KHÁCH HÀNG gửi bằng cách cung cấp các thông tin đó trên trang web [www.takomo.vn](http://www.takomo.vn); và/hoặc các trang web khác do NHÀ TƯ VẤN quản lý; và

(c) Các Điều khoản và Điều kiện chung (sau đây gọi là “BCA T&C”) - với các điều khoản pháp lý chung được công bố trên trang web của BÊN TƯ VẤN tại url sau: <https://takomo.vn/dieu-khoan-dieu-kien/>

## **ĐIỀU 2. PHẠM VI DỊCH VỤ**

KHÁCH HÀNG thuê BÊN TƯ VẤN:

- (a) cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến Đơn đề nghị của mình cho đối tác cho vay của BÊN TƯ VẤN (“Bên Cho Vay” hoặc “BÊN CHO VAY”);
- (b) tìm Bên Cho Vay phù hợp và hỏi ý kiến KHÁCH HÀNG về các khoản vay Bên Cho Vay đề xuất;
- (c) dựa trên Đơn đề nghị và thông tin khác do KHÁCH HÀNG cung cấp, thông tin đến Bên Cho Vay về độ tín nhiệm của Khách Hàng để Bên Cho Vay xem xét. KHÁCH HÀNG đồng ý rằng BÊN TƯ VẤN sẽ chia sẻ dữ liệu cá nhân của KHÁCH HÀNG cho Bên Cho Vay và với các bên thứ ba khác nhằm mục đích tiếp thị và đánh giá tín dụng;
- (d) thu thập, xác thực và xác minh dữ liệu cá nhân của KHÁCH HÀNG và các thông tin khác do KHÁCH HÀNG cung cấp và xem xét Đơn đề nghị do KHÁCH HÀNG đưa ra;
- (e) tư vấn và hỗ trợ KHÁCH HÀNG chuẩn bị các tài liệu cần thiết trong việc soạn thảo hồ sơ vay vốn;
- (f) dàn xếp việc ký kết Hợp Đồng Vay (như được định nghĩa dưới đây) giữa KHÁCH HÀNG và Bên Cho Vay;
- (g) hỗ trợ và kết nối thông tin liên lạc giữa KHÁCH HÀNG và BÊN CHO VAY;
- (h) hỗ trợ KHÁCH HÀNG mọi vấn đề phát sinh trong thời hạn vay, bao gồm việc đàm phán với Bên Cho Vay liên quan đến việc chậm thanh toán khoản vay (nếu có);
- (i) Tư vấn về các điều kiện và/hoặc thủ tục gia hạn các cuộc đàm phán liên quan với NGƯỜI CHO VAY; Tư vấn về các điều kiện và/hoặc thủ tục gia hạn khoản vay; dàn xếp các cuộc đàm phán liên quan với BÊN CHO VAY thay mặt KHÁCH HÀNG;
- (j) thực hiện các dịch vụ liên quan và hỗ trợ KHÁCH HÀNG thực hiện Hợp Đồng Vay theo yêu cầu của BÊN CHO VAY.
- (k) cung cấp cho KHÁCH HÀNG các dịch vụ tư vấn trong quá trình liên hệ, làm việc, giao tiếp, ký kết và thực hiện hợp đồng vay giữa KHÁCH HÀNG và BÊN CHO VAY (“**Hợp Đồng Vay**”) bao gồm nhưng không giới hạn (i) tư vấn về đặc điểm của sản phẩm vay, số tiền vay theo yêu cầu của KHÁCH HÀNG và thời hạn vay; (ii) tư vấn cho KHÁCH HÀNG về các điều kiện vay, các tài liệu và quy định liên quan đến khoản vay; (iii) hỗ trợ KHÁCH HÀNG trong việc chuẩn bị các giấy tờ và tài liệu cần thiết cho việc đăng ký khoản vay; (iv) sắp xếp việc ký kết Hợp Đồng Vay; (v) tư vấn lựa chọn phương thức thanh toán và/hoặc thời điểm thanh toán, tư vấn gia hạn/kéo dài thời gian vay khi cần thiết; và (vii) tư vấn khác cho KHÁCH HÀNG thực hiện Hợp Đồng Vay để đáp ứng các yêu cầu của Bên Cho Vay trong thời gian hiệu lực của Hợp Đồng Vay; và
- (l) đại diện trên cơ sở không tính phí cho KHÁCH HÀNG để thương lượng với BÊN CHO VAY thay mặt KHÁCH HÀNG về việc sửa đổi Hợp Đồng Vay (nếu có).

(Được gọi chung là “**DỊCH VỤ**”)

## **ĐIỀU 3. PHÍ DỊCH VỤ**

(a) Nhằm mục đích trả thù lại cho các **DỊCH VỤ** mà **BÊN TƯ VẤN** cung cấp cho **KHÁCH HÀNG** tại Điều 2 của Hợp Đồng này, **BÊN TƯ VẤN** có thể tính các khoản **PHÍ** sau cho **KHÁCH HÀNG**:

(i) Phí quản lý thông tin **KHÁCH HÀNG** (“**Phí Quản Lý**”): 0 Đồng;

(ii) Phí Tư vấn (sau đây gọi là “**CF**”): **CF** sẽ dựa trên số tiền vay (“**SỐ TIỀN VAY**”) và thời hạn (“**THỜI HẠN VAY**”) được cung cấp trong Hợp Đồng Vay.

$$CF = 500000.00 \times \text{THỜI HẠN VAY} \times 1,9\%$$

**CF** được xác định tại thời điểm **KHÁCH HÀNG** và **BÊN CHO VAY** ký kết Hợp Đồng Vay liên quan.

**CF** sẽ không bị tính phí nếu **KHÁCH HÀNG** thuộc một trong các trường hợp sau:

- **KHÁCH HÀNG** thỏa mãn hai điều kiện (i) **KHÁCH HÀNG** có Hợp Đồng Vay đầu tiên với thời hạn khoản vay tối đa là 7 ngày với Bên Cho Vay, và (ii) **KHÁCH HÀNG** thanh toán **SỐ TIỀN VAY** trước hoặc vào ngày đến hạn của thời hạn **SỐ TIỀN VAY** đó; hoặc
- **KHÁCH HÀNG** hoàn trả **SỐ TIỀN VAY** trong vòng 2 ngày kể từ ngày nhận được **SỐ TIỀN VAY** mà **BÊN CHO VAY** giải ngân.

(iii) Trong trường hợp **BÊN TƯ VẤN** thu xếp thành công việc gia hạn **SỐ TIỀN VAY** cho **KHÁCH HÀNG**, thêm một khoản **CF** sẽ bị tính phí cho mỗi lần gia hạn (“**PF**”).

(iv) Phí Chậm Thanh Toán (sau đây gọi là “**LPF**”): sẽ được tính cho **KHÁCH HÀNG** trong trường hợp **KHÁCH HÀNG** chậm thanh toán một phần hoặc toàn bộ **SỐ TIỀN VAY** (sau đây gọi là “**NỢ QUÁ HẠN**”) trong một khoảng thời gian nhất định sau ngày thứ ba của ngày đến hạn thanh toán **SỐ TIỀN VAY** theo Hợp Đồng Vay và các thỏa thuận gia hạn liên quan (nếu có), với điều kiện số tiền **NỢ QUÁ HẠN** phải lớn hơn 50.000 VND (sau đây được gọi là “**NGÀY QUÁ HẠN**” hoặc “**DPD**”) để **BÊN TƯ VẤN** hỗ trợ **KHÁCH HÀNG** đàm phán với **BÊN CHO VAY** về khoản nợ quá hạn. **LPF** sẽ được tính như sau:

$$LPF = 2,8\% \times 500000.00 \times (\text{DPD} - 3) + 1,9\% \times 500000.00 \times 3$$

(b) **PHÍ** bao gồm thuế Giá trị gia tăng (**VAT**) theo mức thuế suất được quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành.

(c) Để thuận tiện cho **KHÁCH HÀNG**, các khoản **PHÍ** sẽ đến hạn thanh toán vào ngày đáo hạn theo Hợp Đồng Vay và thỏa thuận gia hạn có liên quan (nếu có) (“**NGÀY ĐẾN HẠN**”). Trong trường hợp gia hạn **THỜI HẠN VAY** và thay đổi **NGÀY ĐẾN HẠN**, **CF** của **THỜI HẠN VAY** ban đầu phải được **KHÁCH HÀNG** thanh toán trước khi được gia hạn **THỜI HẠN VAY**, **PL** sẽ được thanh toán vào **NGÀY GIA HẠN**. **LPF** sẽ được thanh toán vào ngày thanh toán thực tế của **KHÁCH HÀNG**.

(d) Trong mọi trường hợp, **PHÍ** phát sinh sẽ không được hoàn trả vì bất kỳ lý do gì ngay cả khi **KHOẢN VAY** được **KHÁCH HÀNG** hoàn trả cho **BÊN CHO VAY** trước **NGÀY ĐẾN HẠN**.

(e) **KHÁCH HÀNG** đồng ý rằng **PHÍ** theo Hợp Đồng này có thể được thay đổi tại từng thời điểm tùy theo quyết định và chính sách của **BÊN TƯ VẤN** vì bất kỳ lý do gì. Bằng việc xin cấp **SỐ TIỀN VAY** từ **BÊN CHO VAY** hoặc đề nghị gia hạn **SỐ TIỀN VAY** hoặc chậm hoàn trả **SỐ TIỀN VAY**, **KHÁCH HÀNG** xác nhận và đồng ý các khoản **PHÍ** được quy định trong Hợp Đồng này và **BÊN TƯ VẤN** sẽ gửi đến **KHÁCH HÀNG** một thông báo thông qua một

trong các hình thức sau: hình thức thể hiện trong tất cả các loại văn bản được gửi bởi Bên Cho Vay hoặc bất cứ bên nào được Bên Cho Vay chỉ định thông qua một trong các hình thức sau đây: gọi điện thoại, nhắn tin SMS, nhắn tin nhanh, nhắn tin qua ứng dụng di động, email, thông báo bằng văn bản gửi tới Khách Hàng theo chi tiết liên hệ mà Khách Hàng đã đăng ký và/hoặc được quy định cụ thể trong Hợp Đồng này (sau đây gọi chung là “**Phương thức giao dịch điện tử**”).

(f) Tổng số PHÍ sẽ được thanh toán vào cùng ngày khi KHÁCH HÀNG hoàn trả SỐ TIỀN VAY cho BÊN CHO VAY.

#### **ĐIỀU 4. PHƯƠNG THỨC GIAO KẾT HỢP ĐỒNG**

(a) KHÁCH HÀNG cung cấp Đơn đề nghị cho BÊN TƯ VẤN để BÊN TƯ VẤN và KHÁCH HÀNG giao kết Hợp Đồng này theo các thông tin được quy định trong Đơn đề nghị và BCA T&C.

(b) Bằng cách nhập mã OTP hoặc xác nhận ý định tham gia Hợp Đồng này thông qua cuộc gọi điện thoại từ BÊN TƯ VẤN đối với Đơn đề nghị, KHÁCH HÀNG đồng ý nội dung của Hợp Đồng đã được cung cấp cho KHÁCH HÀNG khi KHÁCH HÀNG truy cập BCA T&C tại url sau: <https://takomo.vn/dieu-khoan-dieu-kien/> và ký Hợp Đồng bằng cách nhập mã OTP. Theo mục đích của Hợp Đồng này, mã OTP là mật khẩu sử dụng một lần được cấp bởi hệ thống của BÊN TƯ VẤN hoặc bên thứ ba do BÊN TƯ VẤN chỉ định và được gửi đến KHÁCH HÀNG bằng Phương thức giao dịch điện tử tới số điện thoại hoặc email của KHÁCH HÀNG đã đăng ký. BÊN TƯ VẤN ký kết Hợp Đồng bằng cách chấp nhận Đơn đề nghị đã được nhập mã OTP của KHÁCH HÀNG bằng cách gửi tin nhắn thông báo bằng Phương thức giao dịch điện tử đến số điện thoại và/hoặc địa chỉ email mà KHÁCH HÀNG cung cấp trong Đơn đề nghị.

(c) KHÁCH HÀNG xác nhận và chấp nhận rằng, tại thời điểm ký kết Hợp Đồng này, KHÁCH HÀNG đã đọc, hiểu, đồng ý và sẽ bị Hợp Đồng ràng buộc về mặt pháp lý, cũng như đã đọc, hiểu, đồng ý và sẽ chịu sự ràng buộc bởi các nội dung, thông báo, xác nhận, thỏa thuận do BÊN TƯ VẤN hoặc bất kỳ người nào khác được BÊN TƯ VẤN chỉ định gửi đến KHÁCH HÀNG thông qua Phương thức giao dịch điện tử đến chi tiết liên hệ mà KHÁCH HÀNG cung cấp và/hoặc nêu trong Hợp Đồng này hoặc được KHÁCH HÀNG thông báo vào từng thời điểm.

(d) Các Bên đồng ý rằng Hợp Đồng được ký kết thông qua mã OTP và Phương thức giao dịch điện tử (nêu trên) có giá trị pháp lý như bản gốc và có thể được chấp nhận tại tòa án theo quy định của pháp luật hiện hành trừ trường hợp KHÁCH HÀNG gửi đề nghị hủy giao dịch theo Hợp Đồng trong vòng 2 (hai) ngày kể từ ngày KHÁCH HÀNG nhận được thông báo chấp thuận Đơn đề nghị từ BÊN TƯ VẤN thông qua Phương thức giao dịch điện tử. ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG, các bên trong Hợp Đồng này đã ký tên vào ngày tháng năm như được nêu ở trên.

Đại diện **BÊN TƯ VẤN**



**EIB ASIA COMPANY LIMITED**

Họ và Tên: Ông Marsel Zilyaev

Chức vụ: Giám đốc

Thay mặt và đại diện **KHÁCH HÀNG**

Họ Tên: LÊ ĐOÀN THÚY VY

Giao kết bằng cách nhập mã OTP:

## ĐƠN ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ THÔNG BÁO ĐIỆN TỬ

Tên Khách Hàng LÊ ĐOÀN THÚY VY

Ngày: 04/07/2023

Vui lòng làm theo hướng dẫn này bên dưới, tuân theo các Điều khoản và Điều kiện được nêu ở phần sau của ĐƠN ĐĂNG KÝ này. ĐƠN ĐĂNG KÝ NÀY CUNG CẤP THAY THẾ TẤT CẢ CÁC ĐƠN ĐĂNG KÝ TRƯỚC ĐÂY (NẾU CÓ) LIÊN QUAN ĐẾN DỊCH VỤ THÔNG BÁO ĐIỆN TỬ NÀY.

### Thông tin Đăng ký

Số CMND/CCCD 225810165 cấp ngày bởi ,  
Ngày sinh: 04/07/1997,  
Địa chỉ cư trú/hiện tại: Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh, 11, Xóm Đất, 124/2C,  
Số điện thoại đăng ký: 085 374 9779,  
Email đăng ký: ldtvy.pct1997@gmail.com,  
Số tài khoản ngân hàng: 0010151550806,  
Tên tài khoản ngân hàng: MB.

Họ và tên: LÊ ĐOÀN THÚY VY

Đã ký bằng mã OTP:

**(Chỉ dành cho CÔNG TY TNHH EIB ASIA)**

Chấp thuận: **Được chấp thuận**

Từ chối:



Marsel Zilyaev

Giám Đốc

\* Các địa chỉ email và (các) số điện thoại đã đăng ký của Khách Hàng phải cho phép nhận tất cả các email, thông báo và tin nhắn từ Công ty TNHH EIB Asia (“**EIB**”) dưới dạng điện tử (“**Thông Báo Điện Tử**”). Khách Hàng cũng phải đảm bảo các địa chỉ email và (các) số điện thoại có đủ dung lượng lưu trữ để nhận các Thông Báo Điện Tử.

# **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN QUẢN LÝ ĐIỀU CHỈNH DỊCH VỤ THÔNG BÁO ĐIỆN TỬ**

## **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG**

**Nếu EIB không nhận được bất kỳ khiếu nại nào từ Khách Hàng trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày Khách Hàng nhận được Thông Báo Điện Tử, Thông Báo Điện Tử và tất cả các giao dịch được thông tin trong thông báo liên quan sẽ được xem là đúng và Khách Hàng sẽ không khiếu nại EIB và miễn cho EIB mọi khiếu nại phát sinh từ Thông Báo Điện Tử.** Ngoài ra, EIB hoặc bất kỳ cán bộ và nhân viên nào của EIB sẽ không chịu trách nhiệm về các khiếu nại giả mạo và bất kỳ sai sót nào khác trong các thông báo đã gửi cho Khách Hàng nếu không được báo cáo trong vòng 10 ngày làm việc sau khi Khách Hàng nhận được Thông Báo Điện Tử liên quan hoặc trong vòng 30 ngày kể từ ngày EIB gửi Thông Báo điện tử, tùy thuộc vào thời điểm nào đến sớm hơn.

Khách Hàng có trách nhiệm thông báo cho EIB ngay lập tức về bất kỳ thay đổi nào trong thông tin đã đăng ký của Khách Hàng. Khách Hàng sẽ cung cấp cho EIB thông báo bằng văn bản về bất kỳ thay đổi nào trong thông tin đã đăng ký của Khách Hàng không muộn hơn 5 ngày làm việc ngân hàng trước ngày giao dịch cuối cùng của tháng.

Thông tin và đăng ký trong Đơn Đăng Ký này khi được EIB nhận, sẽ thay thế tất cả các thông tin và đăng ký trước đó liên quan đến dịch vụ Thông Báo Điện Tử.

EIB có toàn quyền dựa vào thông tin và đăng ký trong Đơn Đăng Ký nói trên để cung cấp dịch vụ cho đến khi nhận được hướng dẫn hoặc đăng ký khác từ Khách Hàng.

EIB không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với bất kỳ sự chậm trễ hoặc không chính xác nào phát sinh từ hoặc liên quan đến việc đưa ra các hướng dẫn hoặc Thông Báo Điện Tử thông qua các phương tiện liên lạc và các kênh phân phối. Rủi ro truyền, bao gồm nhưng không giới hạn rủi ro chậm trễ, không nhận được, bên thứ ba chặn và/hoặc địa chỉ đăng ký không chính xác, sẽ do Khách Hàng chịu. EIB sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất nào mà Khách Hàng phải chịu phát sinh từ hoặc liên quan đến việc cung cấp các Thông Báo Điện Tử.

## **DỊCH VỤ THÔNG BÁO ĐIỆN TỬ**

Thông qua các địa chỉ e-mail hoặc (các) số điện thoại được đăng ký trong Đơn Đăng Ký này, Khách Hàng sẽ nhận được các thông báo dưới dạng điện tử mỗi tháng hoặc mỗi khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào liên quan đến các hợp đồng giữa EIB và Khách Hàng.

Khách Hàng sẽ tự chịu trách nhiệm về tính bảo mật và an toàn của các Thông Báo Điện Tử. EIB không chịu trách nhiệm pháp lý đối với các hành động của (những) người có quyền truy cập vào địa chỉ e-mail và số điện thoại đã đăng ký hoặc bản in của Thông Báo Điện Tử.

EIB sẽ gửi e-mail xác nhận đến các địa chỉ e-mail và/hoặc (các) số điện thoại đã đăng ký của Khách Hàng khi Khách Hàng đăng ký dịch vụ theo Đơn Đăng Ký này, khi cập nhật thông tin đã đăng ký và khi chấm dứt sử dụng dịch vụ Thông Báo Điện Tử. Khách Hàng có trách nhiệm xác nhận đã nhận được e-mail hoặc điện thoại xác nhận và thông báo cho EIB về bất kỳ sự khác biệt



nào. Việc Khách Hàng không xác nhận như trên sẽ miễn cho EIB mọi trách nhiệm khi EIB dựa vào dữ liệu Khách Hàng và các thông tin khác của Khách Hàng trong hệ thống của EIB.

Vì sự an toàn của Khách Hàng, tất cả các thư điện tử liên quan đến Thông Báo Điện Tử sẽ được gửi từ EIB đến Khách Hàng và các địa chỉ e-mail hoặc số điện thoại được đăng ký trong Đơn Đăng Ký. Thư điện tử hoặc tin nhắn được gửi khác đi có thể là giả mạo hoặc gian lận. Trong trường hợp Khách Hàng nhận được thư hoặc tin nhắn như vậy, Khách Hàng phải báo cáo ngay lập tức cho EIB.

Sau khi được chấp thuận dịch vụ Thông Báo Điện Tử theo Đơn Đăng Ký này, Khách Hàng sẽ tự chịu trách nhiệm về việc truy cập các địa chỉ e-mail hoặc số điện thoại đã đăng ký để nhận được Thông Báo Điện Tử. Các cài đặt địa chỉ email hoặc số điện thoại đã đăng ký phải cho phép nhận tất cả các Thông Báo Điện Tử từ EIB. Khách Hàng cũng phải đảm bảo các địa chỉ email và số điện thoại có đủ dung lượng lưu trữ Thông Báo Điện Tử nhận được. Nếu không nhận được, Khách Hàng phải thông báo cho EIB ngay lập tức. Việc không nhận được Thông Báo Điện Tử sẽ không miễn trừ trách nhiệm cho Khách Hàng đối với bất kỳ và tất cả các khoản phí và các khoản phạt phát sinh do không nhận đúng hoặc nhận trễ.

Trừ khi Khách Hàng có yêu cầu khác và tùy thuộc vào các chính sách của EIB áp dụng vào từng thời điểm, Khách Hàng đã chấm dứt quan hệ hợp đồng với EIB, sẽ có thể tiếp tục nhận được Thông Báo Điện Tử có liên quan.

Khách Hàng có trách nhiệm thông báo ngay cho EIB về bất kỳ thay đổi nào đối với địa chỉ e-mail hoặc số điện thoại đăng ký nhận Thông Báo Điện Tử hoặc các thông tin liên quan khác. Khách Hàng không nhận được Thông Báo Điện Tử do thay đổi địa chỉ e-mail hoặc số điện thoại, không sử dụng được máy chủ, hoạt động kém hiệu quả hoặc hỏng hóc trong thiết bị viễn thông hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác ma không phải do lỗi hoặc sơ suất nghiêm trọng của EIB, sẽ vẫn chịu trách nhiệm đối với bất kỳ và tất cả các khoản phí và/hoặc các khoản phạt phát sinh hoặc đến hạn.

EIB có toàn quyền quyết định tạm dừng, hạn chế, sửa đổi hoặc hủy bỏ bất kỳ đăng ký nào của Khách Hàng đối với dịch vụ Thông Báo Điện Tử mà không cần nêu lý do cho hành động đó.

Trong trường hợp EIB không thể gửi Thông Báo Điện Tử đến thư điện tử hoặc số điện thoại đã đăng ký của Khách Hàng trong Đơn Đăng Ký này, EIB sẽ gửi báo cáo đến địa chỉ email hoặc số điện thoại được nêu trong thỏa thuận/hợp đồng hiện tại giữa Khách Hàng và EIB.

EIB sẽ cố gắng bảo vệ, nhưng không đảm bảo tính bảo mật của các Thông Báo Điện Tử. Khách Hàng đồng ý không để EIB, các cán bộ và nhân viên của EIB phải chịu bất kỳ tổn thất, thiệt hại và trách nhiệm pháp lý nào trong trường hợp (i) vi phạm việc bảo mật e-mail của Khách Hàng; (ii) truy cập hoặc tiếp cận trái phép hoặc không phù hợp bất kỳ thông tin nào của Khách Hàng không phải do những nguyên nhân trực tiếp và hoàn toàn thuộc về EIB chẳng hạn như khai thác hoặc tấn công đường truyền liên lạc, lỗi đường truyền do đường truyền bị lỗi, hoặc các hình thức gian lận hoặc lừa đảo công nghệ cao hoặc điện tử khác.

## **PHÍ**

Để cung cấp dịch vụ Thông Báo Điện Tử trong Đơn Đăng Ký, EIB sẽ tính phí Khách Hàng theo mức phí được công bố trên website của mình tùy từng thời điểm.

Khách Hàng ủy quyền cho EIB tự động khấu trừ phí dịch vụ từ số tiền EIB phải thanh toán cho Khách Hàng (nếu có) để thanh toán phí dịch vụ của Khách Hàng.

Phí dịch vụ có thể được thu trước, sau hoặc ngay khi phát sinh giao dịch tùy thuộc vào loại dịch vụ mà EIB cung cấp hoặc có thể thu cùng với các loại phí dịch vụ khác mà Khách Hàng phải trả cho EIB. Khách Hàng có thể không được hoàn lại phí dịch vụ chưa sử dụng trong trường hợp Khách Hàng không có nhu cầu sử dụng.

### **THỰC HIỆN VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Điều Khoản và Điều Kiện này và các nội dung sửa đổi, bổ sung, đính kèm (nếu có). Nếu phát sinh tranh chấp trong quá trình thực hiện, EIB và Khách Hàng sẽ cùng nhau giải quyết tranh chấp đó bằng thương lượng hoặc hòa giải. Trong trường hợp thương lượng, hòa giải không thành thì một trong các bên có quyền đưa tranh chấp ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh.

### **ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

Đơn Đăng Ký và các Điều Khoản và Điều Kiện kèm theo được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam.

Đơn Đăng Ký và các tài liệu kèm theo là những phần không thể tách rời của Đơn Đăng Ký. Bằng việc gửi Đơn Đăng Ký, Khách Hàng cam kết đã đọc, hiểu và tuân thủ đúng và đầy đủ các điều khoản và điều kiện nêu trên cũng như các quy định có liên quan của pháp luật.

### **PHẢN HỒI/KHIẾU NẠI CỦA KHÁCH HÀNG:**

Đối với bất kỳ thắc mắc nào về chi tiết nêu trong các thông báo điện tử của EIB hoặc dịch vụ Thông Báo Điện Tử, Khách Hàng có thể gọi đến Bộ Phận Dịch Vụ Khách Hàng của EIB theo số Điện thoại 1900866614.

EIB sẽ đánh giá, điều tra và trả lời các yêu cầu và/hoặc khiếu nại của Khách Hàng trong vòng 03 ngày làm việc hoặc một khoảng thời gian khác theo thông báo của EIB.

# HỢP ĐỒNG VAY CẦM CỐ

Số 2052650

Hợp Đồng Vay Cầm Cố này (“**Hợp Đồng**”) được lập tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam vào ngày 04/07/2023 bởi và giữa:

## CÔNG TY TNHH MANUTA

Pháp nhân được thành lập và hoạt động theo quy định pháp luật của Việt Nam chuyên kinh doanh các dịch vụ cầm đồ, theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0316507396 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/09/2020, được sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm.

Mã số thuế: 0316507396

Địa chỉ: 30/3D Ấp Thới Tây 1, Xã Tân Hiệp, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: 0569646063

Email: hotro@manuta.vn

Tên tài khoản ngân hàng: CÔNG TY TNHH MANUTA

Số tài khoản ngân hàng: 19036543867034

Tên Ngân hàng: Techcombank - Chi nhánh Tăng Lợi - TP. Hồ Chí Minh

Đại diện bởi: Bà Mạch Như Thảo

Chức vụ: Giám đốc

(Sau đây gọi tắt là “**Bên Cho Vay**”)

**và**

Một công dân nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (cá nhân) có thông tin như sau:

Ông/Bà: LÊ ĐOÀN THÚY VY,

CMND số: 225810165,

Cấp ngày ,

Cấp tại ,

Ngày sinh: 04/07/1997,

Hộ khẩu thường trú/ địa chỉ hiện nay: Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh, 11, Xóm Đất, 124/2C,

Số điện thoại: 085 374 9779,

Email: ldtvy.pct1997@gmail.com,

Số tài khoản ngân hàng: 0010151550806,

Tại ngân hàng: MB.

(Sau đây gọi tắt là “**Khách Hàng**”)

Trong Hợp Đồng này, Bên Cho Vay và Khách Hàng được gọi riêng là “**Bên**” và gọi chung là “**Các Bên**”.

## **XÉT RẰNG:**

- Khách Hàng có nhu cầu vay tiền và cầm cố bằng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Khách Hàng;
- Bên Cho Vay có quyền nhận cầm cố tài sản và cung cấp khoản vay theo Yêu cầu vay của Khách Hàng.

Căn cứ vào năng lực và nhu cầu của các Bên, các Bên đồng ý giao kết Hợp Đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:

### **1. TỔNG THỂ CỦA HỢP ĐỒNG**

Hợp Đồng gồm có các phần sau, cấu thành một phần không thể tách rời của Hợp Đồng và cùng nhau tạo thành một Hợp Đồng duy nhất:

- 1.1. Phần 1: Mẫu đăng ký (sau đây gọi là “Đơn đề nghị”) – bao gồm dữ liệu cá nhân của Khách Hàng và các thông số cụ thể về khoản vay do Khách Hàng đã yêu cầu và được Khách Hàng gửi trực tiếp cho Bên Cho Vay hoặc thông qua một bên thứ ba được Khách Hàng chỉ định gửi cho Bên Cho Vay và được Bên Cho Vay xem xét phê duyệt.
- 1.2. Phần 2: Điều khoản và điều kiện chung (sau đây gọi tắt là “LA T&C”) – bao gồm các điều khoản pháp lý chung được công bố tại website sau: <https://manuta.vn/dieu-khoan-dieu-kien> hoặc website của bên thứ ba do Bên Cho Vay chỉ định (Sau đây gọi chung là “Website”);
- 1.3 Phần 3: Điều kiện và Điều khoản cụ thể như được chi tiết dưới đây; và;
- 1.4. Bất kỳ các bản phụ lục và/hoặc sửa đổi nào của Hợp Đồng được thêm vào tùy từng thời điểm và có thể được thực hiện bằng Phương thức giao dịch điện tử (như được miêu tả tại Điều 3.3 dưới đây).
- 1.4. Các thuật ngữ in hoa được sử dụng trong Hợp Đồng này có ý nghĩa như được định nghĩa xuyên suốt trong Hợp Đồng và được liệt kê, giải thích tại LA T&C của Hợp Đồng.

### **2. ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CỤ THỂ**

#### **2.1. KHOẢN VAY ĐƯỢC CHẤP THUẬN**

Căn cứ quy định của Hợp Đồng này, Bên Cho Vay theo Yêu cầu vay của Khách Hàng đồng ý cung cấp một khoản vay cho mục đích tiêu dùng cá nhân, Khách Hàng đồng ý vay khoản vay từ Bên Cho Vay với các điều khoản và điều kiện cùng các thông số cụ thể như sau:

- 2.1.1. Khoản vay = 500000.00 VNĐ, sau đây gọi chung là “Khoản vay” hoặc “Khoản vay gốc”
- 2.1.2. Ngày giải ngân khoản vay = 04/07/2023, sau đây gọi chung là “Ngày giải ngân”

2.1.3. Thời hạn vay = 7 ngày, sau đây gọi chung là “Thời hạn vay”. Thời hạn này có thể được gia hạn bằng phụ lục hợp đồng được giao kết giữa các Bên hoặc bằng Phương thức giao dịch điện tử theo quy định tại Hợp Đồng này.

2.1.4. Ngày đến hạn thanh toán Khoản vay = 11/07/2023, sau đây gọi chung là “Ngày đáo hạn”. Ngày này có thể thay đổi trong trường hợp Thời hạn vay được gia hạn.

2.1.5. Lãi suất: 18.25/năm, theo đó một năm được tính trên cơ sở 365 ngày, sau đây gọi chung là “Lãi suất”

2.1.6. Tiền lãi = Lãi suất \* Thời hạn vay (ngày)/365, sau đây gọi chung là “Tiền lãi”.

Tiền lãi được tính từ Ngày giải ngân cho đến Ngày đáo hạn. Tiền lãi có thể thay đổi trong trường hợp Thời hạn vay được gia hạn theo điều 1.3 nêu trên. Trong trường hợp Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ các khoản tiền phải trả vào Ngày đáo hạn theo quy định của Hợp Đồng, Khách Hàng còn phải thanh toán tiền lãi quá hạn được quy định trong LA T&C

2.1.7. Phí quản lý Tài sản cầm cố: 0 đồng.

2.1.8. Khoản vay phải trả = Khoản vay gốc + Tiền lãi + Phí quản lý Tài sản cầm cố + các khoản phí và lãi khác (phí gia hạn Thời hạn vay và/hoặc tiền lãi quá hạn theo quy định tại LA T&C ), sau đây gọi chung là “Khoản vay phải trả”.

2.1.9. Tài sản cầm cố = smartphone, sau đây gọi chung là “Tài sản cầm cố”

2.1.10. Giá trị tài sản cầm cố = 750000.00 VNĐ, sau đây gọi chung là “Giá trị tài sản cầm cố”

Khách Hàng xác nhận rằng Khách Hàng đã nhận được sự tư vấn đầy đủ về các thông số liên quan đến Khoản vay. Các thông số liên quan đến Khoản vay được tính toán dựa trên Yêu cầu vay của Khách Hàng và có thể được thay đổi tùy thuộc vào sự chấp thuận hoặc quyết định của Bên Cho Vay.

### **3. PHƯƠNG THỨC GIAO KẾT HỢP ĐỒNG**

3.1. Khách Hàng cung cấp Đơn đề nghị cho Bên Cho Vay hoặc bên thứ ba được Bên Cho Vay chấp thuận để giao kết Hợp Đồng này theo các thông số được đề cập trong Đơn đề nghị và theo các Điều khoản và Điều kiện được quy định tại LA T&C.

3.2 Khách Hàng đồng ý các nội dung của Hợp Đồng và giao kết Hợp Đồng này bằng cách nhập mã OTP lên mẫu đăng ký điện tử tại Website. Mã OTP là mật khẩu sử dụng một lần được cung cấp từ hệ thống của Bên Cho Vay hoặc bên thứ ba được Bên Cho Vay chỉ định cung cấp cho Khách Hàng qua tin nhắn đến số điện thoại của Khách Hàng đã đăng ký sau khi Khách

Hàng gửi Đơn đề nghị để xác thực các thông tin liên quan và được sử dụng như một trong những cách nhận diện Khách Hàng (sau đây gọi chung là “**Mã OTP**”). Bên Cho Vay giao kết Hợp Đồng bằng cách chấp nhận Đơn đề nghị đã được nhập mã OTP của Khách Hàng.

3.3 Hợp Đồng được xem là được ký kết bởi Các Bên khi:

- (i) Khách Hàng đã thực hiện đầy đủ các bước nêu tại Điều 3.1 và 3.2 nêu trên;
  - (ii) Bên Cho Vay chấp nhận Đơn đề nghị của Khách Hàng bằng cách gửi tin nhắn (bao gồm nhưng không giới hạn tin nhắn thoại) thông báo đến số điện thoại và/hoặc địa chỉ thư điện tử mà Khách Hàng đã cung cấp cho Bên Cho Vay trong Đơn đề nghị; và
  - (iii) Khách Hàng không gửi thông báo đề nghị hủy giao dịch trong vòng 2 (hai) ngày kể từ ngày Khách Hàng nhận được thông báo từ Bên Cho Vay theo mục (ii) bên trên.
- Tại thời điểm giao kết Hợp Đồng này, Khách Hàng xác nhận và đồng ý rằng; đã đọc, hiểu rõ, đồng ý nội dung và chịu sự ràng buộc pháp lý đối với Hợp Đồng này cũng như tất cả các nội dung, hình thức thể hiện trong tất cả các loại văn bản được gửi bởi Bên Cho Vay hoặc bất cứ bên nào được Bên Cho Vay chỉ định thông qua một trong các hình thức sau đây: gọi điện thoại, nhắn tin SMS, nhắn tin nhanh, nhắn tin qua ứng dụng di động, email, thông báo bằng văn bản gửi tới Khách Hàng theo chi tiết liên hệ mà Khách Hàng đã đăng ký và/hoặc được quy định cụ thể trong Hợp Đồng này (sau đây gọi chung là “**Phương thức giao dịch điện tử**”).

3.4. Các Bên cam kết và đồng ý rằng, Hợp Đồng đã giao kết bằng Phương thức giao dịch điện tử (được mô tả như trên) có giá trị pháp lý như bản gốc và, có giá trị làm chứng cứ theo quy định của pháp luật hiện hành.

## 4. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

4.1 Bằng việc đồng ý giao kết Hợp Đồng theo phương thức quy định trong Hợp Đồng này, Khách Hàng xác nhận: (i) Tất cả thông tin cung cấp cho Bên Cho Vay thuộc quyền quản lý, sử dụng, sở hữu của Khách Hàng; đúng sự thật; chính xác trên mọi phương diện, không có thông tin nào được che giấu hoặc làm sai lệch. Khách Hàng hoàn toàn nhận thức được mọi rủi ro bao gồm nhưng không giới hạn về lỗi, bảo mật/riêng tư, thực hiện sai và/hoặc bị giả mạo khi giao kết Hợp Đồng; (ii) Tất cả văn bản giao dịch liên quan đến việc vay vốn được Khách Hàng nhận/gửi đến Bên Vay theo các phương thức thông tin liên lạc đều có giá trị ràng buộc và hiệu lực pháp lý ngay cả khi Khách Hàng không nắm giữ bản gốc của các chứng từ này; (iii) Cam kết nhận nợ vô điều kiện đối với Khoản vay trong trường hợp Bên Vay đã giải ngân Khoản vay cho Khách Hàng; (iv) Cung cấp bản gốc văn bản giao dịch liên quan đến việc vay vốn khi được Bên Cho Vay yêu cầu. Nếu có mâu thuẫn giữa bản gốc của các chứng từ và bản mà Bên Cho Vay đã nhận trước đó, bản Bên Cho Vay đã nhận được ưu tiên áp dụng và Khách Hàng phải hoàn tất các thủ tục hoàn thiện theo yêu cầu của Bên Cho Vay.

4.2 Khách Hàng đồng ý rằng mọi thông báo, xác nhận, phê duyệt mà Bên Cho Vay gửi/hoặc thông báo cho Khách Hàng thông qua số điện thoại hoặc thư điện tử mà Khách Hàng cung cấp cho Bên Cho Vay (bao gồm nhưng không giới hạn thông báo hoặc xác nhận về việc gia hạn Thời hạn vay và phí áp dụng) bằng Phương thức giao dịch điện tử sẽ ràng buộc đối với Khách Hàng nếu Khách Hàng không phản đối trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm Bên Cho Vay gửi thông báo, xác nhận hoặc phê duyệt đó. Liên quan đến việc giải ngân khoản vay, trong trường hợp Khách Hàng phản đối về việc giải ngân Khoản vay sau khi Khoản vay đã được giải ngân, Khách Hàng phải ngay lập tức hoàn trả lại Khoản vay đó cho Bên Cho Vay và Hợp Đồng

này sẽ tự động chấm dứt hiệu lực; nếu Khách Hàng không hoàn trả lại Khoản vay đã được giải ngân đó trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm phản đối, Khách Hàng xem như đã rút lại phản đối và đồng ý với việc giải ngân Khoản vay và Hợp Đồng vẫn tiếp tục có hiệu lực đầy đủ.

Dưới sự đồng ý và xác nhận của các Bên, các Bên đã đọc, hiểu rõ và ký tên vào ngày được ghi trên trang đầu của Hợp Đồng này.

Đại diện **CÔNG TY TNHH MANUTA**



Họ Tên: Bà **MẠCH NHƯ THẢO**

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện **KHÁCH HÀNG**

Họ Tên: **LÊ ĐOÀN THÚY VY**

Ký bằng mã OTP:

## **HỢP ĐỒNG THUÊ TÀI SẢN**

Số \_\_\_\_\_2052650

Hợp Đồng Thuê Tài Sản này ("**Hợp Đồng**") được lập tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam vào ngày 04/07/2023 bởi và giữa:

### **CÔNG TY TNHH MANUTA**

Pháp nhân được thành lập và hoạt động theo quy định pháp luật của Việt Nam chuyên kinh doanh các dịch vụ cầm đồ, theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0316507396 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/09/2020, được sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm.

Mã số thuế: 0316507396

Địa chỉ: 30/3D Ấp Thới Tây 1, Xã Tân Hiệp, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: 0569646063

Email: hotro@manuta.vn

Tên tài khoản ngân hàng: CÔNG TY TNHH MANUTA

Số tài khoản ngân hàng: 19036543867034

Tên Ngân hàng: Techcombank - Chi nhánh Thăng Lợi - TP. Hồ Chí Minh

Đại diện bởi: Bà Mạch Như Thảo

Chức vụ: Giám đốc

(Sau đây gọi tắt là “**Bên Cho Thuê**”)

và

Một công dân nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (cá nhân) có thông tin như sau:

Ông/Bà: LÊ ĐOÀN THÚY VY,

CMND số: 225810165

Cấp ngày

Cấp tại ,

Ngày sinh: 04/07/1997,

Hộ khẩu thường trú/ địa chỉ hiện nay: Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh, 11, Xóm Đất, 124/2C,

Số điện thoại: 085 374 9779,

Email: ldtvy.pct1997@gmail.com,

Số tài khoản ngân hàng: 0010151550806,

Tại ngân hàng: MB.

(Sau đây gọi tắt là “**Khách Hàng**”)

Trong Hợp Đồng này, Bên Cho Thuê và Khách Hàng được gọi riêng là “**Bên**” và gọi chung là “**Các Bên**”.

## **XÉT RẰNG:**

- Khách Hàng có nhu cầu thuê tài sản cho mục đích sử dụng cá nhân của Khách Hàng.
- Bên Cho Thuê được phép cho thuê tài sản theo yêu cầu của Khách Hàng.

Do đó, Bên Cho Thuê và Khách Hàng đồng ý ký Hợp Đồng Thuê Tài Sản này (sau đây được gọi là “**Hợp Đồng**”) với các điều khoản và điều kiện sau:

## **I. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên Cho Thuê đồng ý cho Khách Hàng thuê và Khách Hàng đồng ý thuê tài sản với những nội dung như sau:

1. Tài Sản Thuê: Điện thoại di động thông minh.
2. Phí thuê tài sản: 10,000 Đồng (đã bao gồm VAT). Phí thuê tài sản được thanh toán vào ngày kết thúc thời gian thuê.
3. Thời hạn thuê: 7 tính từ ngày Hợp Đồng được ký kết. Thời hạn thuê có thể được gia hạn vào từng thời điểm theo thỏa thuận giữa Các Bên.

## **II. QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Các Bên đồng ý rằng Hợp Đồng này có hiệu lực đầy đủ khi xảy ra các sự kiện sau: (i) Khách Hàng đã đồng ý với các nội dung của Hợp Đồng này khi được cung cấp cho Khách Hàng; và (ii) Bên Cho Thuê chấp thuận yêu cầu thuê của Khách Hàng bằng việc



gửi Thông Báo Đến Khách Hàng (như được định nghĩa tại Khoản 1.5 Mục IV) qua tin nhắn đến số điện thoại và/hoặc qua email mà Khách Hàng đã đăng ký với Bên Cho Thuê hoặc qua các kênh thông tin điện tử giữa Khách Hàng và Bên Cho Thuê bao gồm nhưng không giới hạn website; và (iii) Khách Hàng đã ký Hợp Đồng này bằng cách nhập mã OTP vào Hợp Đồng và Bên Cho Thuê không nhận được Yêu Cầu Hủy Thuê Tài Sản theo quy định tại Khoản 2 Mục này. Tài Sản Thuê đã được chuyển giao hợp pháp cho Khách Hàng vào ngày của Hợp Đồng này. Bằng việc giao kết Hợp Đồng theo quy định tại Khoản này, Khách Hàng theo đây xác nhận đã đọc, hiểu rõ, đồng ý, chịu sự ràng buộc pháp lý đối với Hợp Đồng này cũng như tất cả các nội dung, hình thức thể hiện trong các văn bản và/hoặc thông tin trao đổi được Bên Cho Thuê/đối tác do Bên Cho Thuê chỉ định gửi cho Khách Hàng thông qua Phương Thức Giao Dịch Điện Tử (như được định nghĩa như được định nghĩa dưới đây tại phần Điều Khoản và Điều Kiện Chung).

2. Khách Hàng có quyền từ chối nhận Tài Sản Thuê nêu tại Khoản 1 Mục này (“**Yêu Cầu Hủy Thuê Tài Sản**”) và hủy bỏ Hợp Đồng Thuê bằng cách gọi điện thoại cho Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng (như được định nghĩa dưới đây tại phần Điều Khoản và Điều Kiện Chung) để yêu cầu hủy bỏ việc giao kết Hợp Đồng trong vòng 02 ngày kể từ ngày Hợp Đồng này được gửi đến cho Khách Hàng. Nếu Bên Cho Thuê không nhận được Yêu Cầu Hủy Thuê Tài Sản trong thời gian quy định, các Bên hiểu và đồng ý rằng Hợp Đồng này đã phát sinh hiệu lực đầy đủ và ràng buộc nghĩa vụ đối với các Bên.
3. Hợp Đồng được chấm dứt khi các Bên đã hoàn tất nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này. Theo đó, Tài Sản Thuê được xem là đã hoàn trả cho Bên Cho Thuê vào thời điểm chấm dứt Hợp Đồng.
4. Hợp Đồng là thỏa thuận của các Bên về việc cho thuê tài sản, bao gồm Phần III, Điều Khoản và Điều Kiện Chung là một phần đính kèm và không thể tách rời của Hợp Đồng.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH MANUTA**



Họ Tên: Bà MẠCH NHƯ THẢO  
Chức vụ: Giám đốc

**KHÁCH HÀNG**  
Họ Tên: LÊ ĐOÀN THÚY VY  
Ký bằng mã OTP:

### III. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

#### 1. Định Nghĩa

- 1.1. **Bên Cho Thuê** là công ty có thông tin như nêu tại phần đầu của Hợp Đồng này.
- 1.2. **Khách Hàng** là cá nhân có thông tin như nêu tại phần đầu của Hợp Đồng này.
- 1.3. **Hợp Đồng** là Hợp Đồng này gồm 2 (hai) phần bên dưới và các phụ lục, thỏa thuận, văn bản sửa đổi, bổ sung được Khách Hàng và Bên Cho Thuê đồng ý tùy từng thời điểm.
  - (1) Phần Hợp Đồng Thuê Tài Sản.
  - (2) Điều Khoản và Điều Kiện Chung.
- 1.3. **Tài Sản Thuê** là tài sản mà Bên Cho Thuê giao cho Khách Hàng như quy định tại Mục I của Hợp Đồng này.
- 1.4. **Thông Báo Đến Khách Hàng** có nghĩa là các thông báo/chấp thuận/xác nhận (tùy từng trường hợp) hợp lệ do Bên Cho Thuê gửi cho Khách Hàng liên quan đến Hợp Đồng này, thông qua Phương Thức Giao Dịch Điện Tử và/hoặc thông qua các cuộc gọi điện thoại, tin nhắn từ Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng Số 1900866614 (hoặc số điện thoại khác được cập nhật trong từng thời điểm) ("**Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng**") đến số điện thoại của Khách Hàng như được quy định tại Hợp Đồng này ("**Điện Thoại Đăng Ký**") và/hoặc gửi thư điện tử (email) đến địa chỉ thư điện tử của Khách Hàng quy định tại Hợp đồng này ("**Email Đăng Ký**") và/hoặc bằng hình thức khác mà Bên Cho Thuê cho là phù hợp.

Khách Hàng theo đây xác nhận chấp thuận chịu sự ràng buộc và tuân thủ theo các Thông Báo Đến Khách Hàng trong mọi trường hợp. Thông Báo Đến Khách Hàng là phần không tách rời của Hợp Đồng này và có thể được thực hiện bởi và/hoặc thông qua các bên cung cấp dịch vụ, các đối tác do Bên Cho Thuê chỉ định trong từng thời kỳ và có giá trị ràng buộc các Bên. Trong trường hợp Thông Báo Đến Khách Hàng vì lý do nào đó có thể có một hoặc một vài thông tin bị lỗi và/hoặc sai sót, Bên Cho Thuê bảo lưu quyền đính chính, chỉnh sửa lại thông tin đó bằng việc gửi một Thông Báo Đến Khách Hàng khác trong vòng 7 Ngày Làm Việc sau đó.

- 1.6. **Phí thuê tài sản** là khoản phí mà Khách Hàng phải thanh toán cho Bên Cho Thuê cho việc thuê tài sản theo quy định tại Hợp Đồng này. Phí thuê tài sản không được hoàn trả lại trong bất kỳ trường hợp nào.
- 1.7. **Phương Thức Giao Dịch Điện Tử** là phương thức thông tin liên lạc giữa Khách Hàng và Bên Cho Thuê để nhận/gửi các thông báo/xác nhận/chấp nhận/ cũng như tất cả các nội dung khác liên quan đến Hợp Đồng thông qua gọi điện thoại, nhắn tin SMS, nhắn tin nhanh, nhắn tin qua ứng dụng di động, email, thông báo bằng văn bản từ hoặc đến chi tiết liên hệ mà Khách Hàng đã đăng ký và/hoặc được quy định cụ thể trong Hợp Đồng này. Theo đó, bất kỳ Thông Báo Đến Khách Hàng hoặc bất kỳ thông báo nào do Bên Cho Thuê và/hoặc bên thứ ba do Bên Cho Thuê chỉ định gửi tới Khách Hàng liên quan đến Hợp Đồng này bằng Phương Thức Giao Dịch Điện Tử sẽ được xem là đã gửi cho Khách Hàng kể từ thời điểm khi cuộc điện thoại/tin nhắn/thư điện tử (email)/thông báo bằng văn bản đã được gửi đến Khách Hàng.

- 1.8. **Mã OTP** là mật khẩu sử dụng một lần được cung cấp từ hệ thống của Bên Cho Thuê hoặc bên thứ ba được “Bên Cho Thuê” chỉ định cung cấp cho Khách Hàng qua tin nhắn đến số Điện Thoại Đăng Ký hoặc Email Đăng Ký do Khách Hàng cung cấp để xác thực, xác nhận các thông tin liên quan và được sử dụng như một trong những cách nhận diện Khách Hàng. Khách Hàng đồng ý rằng, việc nhập Mã OTP của Khách Hàng có nghĩa là Khách Hàng đã xác nhận và đồng ý với các nội dung của Hợp Đồng này.

## **2. Thanh Toán**

Vào ngày hết hạn của thời hạn thuê hoặc thời hạn gia hạn (nếu có), Phí thuê tài sản và những khoản phải trả khác theo Hợp Đồng này phải được trả cho Bên Cho Thuê theo một trong các cách sau:

- (i) Vào tài khoản ngân hàng do Bên Cho Thuê chỉ định như đã quy định tại phần đầu của Hợp đồng này;
- (ii) Vào tài khoản khác đã được Bên Cho Thuê thông báo thông qua Phương Thức Giao Dịch Điện Tử được quy định trong Hợp Đồng này.

## **3. Quyền và Nghĩa Vụ Của Bên Cho Thuê**

- 3.1. Bên Cho Thuê chịu trách nhiệm tuân thủ các điều khoản và điều kiện trong Hợp đồng này.
- 3.2. Bên Cho Thuê có thể, theo quyết định riêng của Bên Cho Thuê và theo các yêu cầu bắt buộc của pháp luật, chuyển nhượng hoặc chuyển giao các quyền yêu cầu của mình theo Hợp Đồng này cho bên thứ ba. Bên Cho Thuê sẽ thông báo cho Khách Hàng về việc chuyển nhượng hoặc chuyển giao các quyền yêu cầu đó.
- 3.3. Bên Cho Thuê có thể, theo quyết định duy nhất của Bên Cho Thuê và theo các quy định pháp luật hiện hành, chuyển giao hoặc chuyển nhượng các nghĩa vụ của Bên Cho Thuê theo Hợp Đồng này cho bên thứ ba và Khách Hàng sẽ được xem là đồng ý với việc chuyển giao hoặc chuyển nhượng đó.
- 3.4. Nhằm hỗ trợ Khách Hàng thực hiện thanh toán đúng hạn, Bên Cho Thuê hoặc bên thứ ba do Bên Cho Thuê chỉ định có quyền gọi điện thoại/ hoặc nhắn tin cho Khách Hàng và/hoặc các số điện thoại khác để yêu cầu Khách Hàng thanh toán.

## **4. Quyền và nghĩa vụ của Khách Hàng**

- 4.1. Khách Hàng có trách nhiệm thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ của Khách Hàng theo Hợp Đồng này.
- 4.2. Giữ gìn và bảo quản Tài sản thuê. Nếu Tài sản thuê có nguy cơ bị mất hoặc giảm giá trị do khai thác, Khách Hàng phải thực hiện các biện pháp khắc phục cần thiết và thông báo ngay cho Bên Cho Thuê.
- 4.3. Bồi thường thiệt hại nếu Tài sản thuê bị hư hỏng.
- 4.4. Không bán, không trao đổi, không tặng/cho/cho thuê, hoặc không cho mượn Tài sản thuê.

4.5. Khách Hàng cam kết vô điều kiện và không hủy ngang về việc chịu trách nhiệm và bồi thường cho Bên Cho Thuê toàn bộ các chi phí kiện tụng, thiệt hại, tổn thất và các chi phí khác có liên quan đến hoặc phát sinh từ hành vi vi phạm của Khách Hàng theo Hợp Đồng này.

## 5. **Cam Kết và Bảo Đảm**

- 5.1 Khách Hàng xác nhận tất cả thông tin cung cấp cho Bên Cho Thuê (i) thuộc quyền quản lý, sử dụng, sở hữu của Khách Hàng; (ii) là chính xác, hợp pháp và không có thông tin nào bị che giấu hoặc bị làm sai lệch.
- 5.2. Khách Hàng hoàn toàn nhận thức được rủi ro bao gồm nhưng không giới hạn lỗi về bảo mật/riêng tư, thực hiện sai và/hoặc bị giả mạo khi lựa chọn Phương Thức Giao Dịch Điện Tử để nhận/gửi thông tin/văn bản liên quan Hợp Đồng với Bên Cho Thuê.
- 5.3. Tất cả văn bản giao dịch liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng được Khách Hàng nhận/gửi đến Bên Cho Thuê theo Phương Thức Giao Dịch Điện Tử phù hợp với các thông tin nêu tại Hợp Đồng này có giá trị ràng buộc và hiệu lực pháp lý ngay cả khi Bên Cho Thuê không nắm giữ bản gốc của các chứng từ này.
- 5.4 Khách Hàng cam kết cung cấp bản gốc tài liệu liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng này khi được Bên Cho Thuê yêu cầu. Nếu có mâu thuẫn giữa bản gốc của các tài liệu và bản mà Bên Cho Thuê đã nhận trước đó theo đúng Phương Thức Giao Dịch Điện Tử, bản Bên Cho Thuê đã nhận được ưu tiên áp dụng và Khách Hàng phải hoàn tất các thủ tục hoàn thiện theo yêu cầu của Bên Cho Thuê.
- 5.5 Việc giao kết Hợp Đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc.
- 5.6 Trong thời gian có hiệu lực của Hợp Đồng, Khách Hàng có trách nhiệm ngay lập tức thông báo cho Bên Cho Thuê bất kỳ thay đổi nào về thông tin đã được cung cấp cho Bên Cho Thuê theo nội dung tại phần đầu của Hợp Đồng này. Khách Hàng hiểu và đồng ý rằng, trong trường hợp có sự khác biệt thông tin của Khách Hàng thể hiện trên Hợp Đồng và giấy tờ hoặc thông tin do Khách Hàng cung cấp thông qua Phương Thức Giao Dịch Điện Tử, Bên Cho Thuê được quyền cập nhật/điều chỉnh thông tin trên Hợp Đồng phù hợp với thông tin đã nhận được hoặc thông tin được thể hiện trên các giấy tờ mà Khách Hàng đã cung cấp và các Bên không cần phải ký văn bản điều chỉnh thông tin.
- 5.7 Khách Hàng cam kết thanh toán đúng hạn và đầy đủ Phí thuê tài sản cho Bên Cho Thuê theo Hợp Đồng này và/hoặc các thỏa thuận khác, tùy từng thời điểm.
- 5.8. Trong trường hợp Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán và hoặc bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng, Bên Cho Thuê có quyền, sử dụng các biện pháp và thủ tục pháp lý cần thiết để yêu cầu Khách Hàng thanh toán theo các quy định của pháp luật.
- 5.9. Khi Bên Cho Thuê thực hiện Thông Báo Đến Khách Hàng bằng phương thức gọi điện thoại, Bên Cho Thuê được quyền ghi âm lại bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung trao đổi giữa Bên Cho Thuê và Khách Hàng, và Khách Hàng thừa nhận và đồng ý rằng dữ liệu do Bên Cho Thuê ghi âm là bằng chứng pháp lý hợp pháp về giao dịch được thực hiện giữa các Bên.

- 5.10. Bên Cho Thuê có quyền yêu cầu Khách Hàng xuất trình/báo cáo hiện trạng và/ hoặc hoàn trả Tài Sản Thuê khi xảy ra các sự kiện mà theo quan điểm của Bên Cho Thuê có thể làm hư hại/ đe dọa gây thiệt hại đối với Tài sản thuê hoặc vào bất cứ khi nào mà Bên Cho Thuê xét thấy cần thiết.
- 5.11. Khách Hàng cam kết sử dụng Tài sản thuê đúng công dụng, có nghĩa vụ bảo quản và giữ gìn Tài Sản Thuê giống với tình trạng ban đầu khi nhận Tài Sản Thuê từ Bên Cho Thuê.
- 5.12. Khách Hàng sẽ báo cáo kịp thời cho Bên Cho Thuê về nguy cơ hư hỏng Tài Sản Thuê.
- 5.13. Khách Hàng sẽ gánh chịu các chi phí, bồi thường cho Bên Cho Thuê các thiệt hại phát sinh liên quan đến việc bảo quản và sử dụng Tài Sản Thuê trong thời hạn Hợp Đồng này.

## **6. Vi Phạm và Hệ Quả**

- 6.1. Sự kiện vi phạm sẽ là một trong các sự kiện sau:
  - (i) Khách Hàng không thanh toán cho Bên Cho Thuê các khoản phải trả theo Hợp Đồng này vào ngày đến hạn.
  - (ii) Khách Hàng vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm bất cứ thỏa thuận, quy định, điều khoản, thỏa ước, điều kiện hoặc cam kết quy định tại Hợp Đồng này và Khách Hàng không khắc phục trong vòng 03 (ba) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên Cho Thuê mặc dù có khả năng khắc phục;
  - (iii) Khách Hàng qua đời hoặc mất năng lực hành vi dân sự; hoặc
  - (iv) bất cứ xác nhận hoặc tuyên bố do Khách Hàng thực hiện hoặc được coi là thực hiện theo Hợp Đồng này hoặc trong một thỏa thuận/văn bản có liên quan đến giao dịch giữa Bên Cho Thuê và Khách Hàng bị sai lệch về bất cứ phương diện đáng kể tại thời điểm thực hiện hoặc được coi là thực hiện.
- 6.2. Nếu Sự kiện vi Phạm xảy ra hoặc tại bất kỳ thời điểm nào thì sau khi Sự kiện vi phạm xảy ra thì toàn bộ số tiền của theo Hợp Đồng này sẽ đến hạn thanh toán và phải được Khách Hàng trả ngay theo yêu cầu, và Bên Cho Thuê có quyền thu hồi Tài sản thuê ngay lập tức.
- 6.3. Yêu cầu thanh toán các khoản tiền đến hạn thanh toán theo Điều 6.2 nêu trên có thể được Bên Cho Thu thực hiện bằng Phương Thức Giao Dịch Điện Tử và phải được Khách Hàng thanh toán cho Bên Cho Thuê trong vòng ba (3) ngày kể từ ngày thông báo.
- 6.4. Bên Cho Thuê có thể, theo quyết định riêng của mình chấm dứt Hợp đồng này trong trường hợp xảy ra Sự kiện vi phạm.

## **7. Chuyển Giao Thông Tin**

Trong thời gian có hiệu lực của Hợp Đồng, Bên Cho Thuê có thể thu thập và sử dụng các dữ liệu thông tin cá nhân của Khách Hàng nhằm mục đích thực hiện Hợp Đồng này và nhằm các mục đích khác, bao gồm (i) việc Bên Cho Thuê thông tin, chào bán đến Khách Hàng các sản phẩm, dịch vụ mới, các thông tin quảng cáo, khuyến mại... của Bên Cho Thuê để Khách

Hàng có được thông tin và cơ hội tham gia vào các sản phẩm, dịch vụ này; (ii) đối chiếu và thu thập thông tin của Khách Hàng trên các trang mạng xã hội. Khách Hàng đồng ý rằng Bên Cho Thuê có thể tiết lộ dữ liệu thông tin cá nhân của Khách Hàng cho các chi nhánh, công ty con, công ty liên kết và những thành viên khác của các thành viên góp vốn của Bên Cho Thuê. Bên Cho Thuê cũng có thể tiết lộ dữ liệu thông tin cá nhân của Khách Hàng cho các nhà thầu và bên thứ ba, bao gồm nhưng không giới hạn các bên môi giới, bên bảo hiểm và bên xử lý dữ liệu (dù là trong hay ngoài lãnh thổ Việt Nam), và cho các cơ quan chức năng liên quan, và các tổ chức nhận chuyển nhượng khoản tiền phải thu theo quy định tại Hợp Đồng này.

## **8. Luật Áp Dụng Và Giải Quyết Tranh Chấp**

- 8.1 Hợp Đồng được ký kết giữa Khách Hàng và Bên Cho Thuê sẽ được điều chỉnh theo Pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Bất cứ thay đổi nào liên quan đến Hợp Đồng phải được sự chấp thuận của các Bên.
- 8.2 Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- 8.3 Tại bất cứ thời điểm nào, nếu có điều khoản nào trong Hợp Đồng này trở nên bất hợp lệ, vô hiệu lực, hoặc bất khả thi theo quy định của pháp luật thuộc bất cứ quyền tài phán nào, thì tính hợp lệ, hiệu lực và khả năng thi hành của các điều khoản còn lại không bị ảnh hưởng dưới mọi hình thức.